TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28/6/2018
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG- TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Vũ.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Hùng;
Ông Nguyễn Văn Sĩ.
Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đục- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Không tham gia.

Vào ngày 28/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2018/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018, về việc tranh chấp "Xin ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 04 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1999.
Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1996.
Địa chỉ: ấp F, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/4/2018; biên bản hòa giải về con và tài sản ngày 14/5/2018 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Thùy L trình bày: Chị với anh Nguyễn Phú Đ kết hôn với nhau vào năm 2016, không có đăng ký kết hôn theo quy định, sau khi đám cưới thì vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 01 đứa con chung tên Nguyễn Chí N, sinh ngày 06/5/2017, từ khi chị sinh con thì anh Đ không quan tâm vợ, con thường xuyên nhậu nhẹt ăn chơi, cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn dẫn đến chị và anh Đ đã ly thân với nhau từ tháng 6/2017, từ khi ly thân vợ chồng không hàn gắn.

Nay chị thấy tình cảm giữa chị với anh Đ không còn và không thể nào chung sống với anh Đ được nữa nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Phú Đ.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Chí N, sinh ngày 06/5/2017, hiện nay đang sống với chị, khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại tờ tường trình ngày 27/4/2018; biên bản hòa giải về con và tài sản ngày 14/5/2018 anh Nguyễn Phú Đ trình bày: Thừa nhận anh với chị Nguyễn Thị Thùy L tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2016, vợ chồng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi đám cưới thì vợ chồng chung sống rất hạnh phúc và có sinh được 01 đứa con chung tên Nguyễn Chí N. Thời gian sau thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân sau khi vợ anh sinh con thì về nhà mẹ ruột sống, do mẹ vợ ngăn cản không cho anh gặp vợ nên tình cảm vợ chồng không còn, anh và chị L đã ly thân từ tháng 6/2017 cho đến nay, trong thời gian ly thân, anh có liên lạc qua tin nhắn với vợ để hàn gắn nhưng không thành. Nay chị L yêu cầu ly hôn, anh không đồng ý, do còn thương vợ và vì con của anh còn nhỏ nên cần tình thương của gia đình.

- Về con chung: Có một con chung tên Nguyễn Chí N, sinh ngày 06/5/2017, hiện nay đang sống với chị L, nếu chị L muốn ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không có ai nợ lại vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thùy L với anh Nguyễn Phú Đ là hoàn toàn tự nguyện và thực tế đã xảy ra, nhưng anh, chị không có đăng ký kết hôn theo luật định nên đã vi phạm vào Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

1. Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch.

Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý.

Do đó nghĩ nên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thùy L với anh Nguyễn Phú Đ là phù hợp với Điều 9, Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống, chị L và anh Đ có sinh được 01 đứa con chung tên Nguyễn Chí N, sinh ngày 06/5/2017, hiện do chị L nuôi dưỡng. Tại phiên toà, chị L yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con, anh Đ cũng thống nhất

giao cháu N cho chị L nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi chị L và anh Đ ly thân cho đến nay, cháu N do chị L nuôi dưỡng, trong quá trình nuôi dưỡng, chị L vẫn đảm bảo cho cháu N có cuộc sống ổn định, phát triển tốt, nghĩ nên tiếp tục giao cháu N cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Anh Đ không cấp dưỡng nuôi con chung, do chị L không yêu cầu.

Anh Đ được quyền đến thăm nom và chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa chị L và anh Đ đều trình bày anh, chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do, Hội đồng xét thấy: anh Đ đã được triệu tập hợp lệ đúng theo quy định, nhưng vẫn vắng mặt, nên tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp và đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử:

1/ Về hôn nhân:

Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Thùy L với anh Nguyễn Phú Đ

2/ Về con chung:

Tiếp tục giao con chung của chị Nguyễn Thị Thùy L với anh Nguyễn Phú Đ tên Nguyễn Chí N, sinh ngày 06/5/2017, cho chị L nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Phú Đ không cấp dưỡng nuôi con do chị L không yêu cầu.

Anh Nguyễn Phú Đ được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3/ Về án phí:

Chị Nguyễn Thị Thùy L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003715 ngày 27/4/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

Báo cho nguyên đơn biết, có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng GĐKT Toà án Tỉnh;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Các đương vụ trong vụ án;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Hoàng Vũ